

01/09/2006

Các tin trong số này:

Tin toàn cầu:

1. FAO: Hy vọng hơn vào chủng giống lúa C4
2. Dupont và Bunge mở rộng hợp tác về nhiên liệu sinh học
3. Đánh giá về quản lý nguồn nước của thế giới

Tin châu phi

4. COMESA ký thoả thuận nâng cao sản lượng nông nghiệp tại Châu phi
5. Cây trồng làm phân xanh giúp làm tăng sản lượng cây trồng ở Nam phi
6. INIBAP, TSBF-CIAT, IITA cùng hợp tác để cứu cây chuối
7. ICARD, WAGENINGEN hợp tác vì WANA

Tin Châu Mỹ

8. ARS hướng tới việc sử dụng virus côn trùng chống sâu bươm hại khoai tây
9. Ngành trồng ớt của jamaico đang phát triển nhờ vào hệ thống truy nguyên tốt hơn
10. Braxin chia sẻ các lợi ích

Tin Châu á

11. Ấn độ: 62 giống bông lai Bt được đưa vào trồng đại trà, 106 giống hiện đang được trồng thử nghiệm với quy mô lớn.
12. Virus gây bệnh đốm vòng đu đủ vẫn là mối đe dọa lớn nhất đối với ngành đu đủ Thái Lan

Tin Châu âu

13. EU hạn chế trồng đậu tương chuyển gen tại Romani

Tin nghiên cứu

14. Thể hiện thành công gen NAC giúp cây lúa chịu hạn, chống chịu stress
15. Nghiên cứu phân tử miRNA trong việc chống chịu stress của cây trồng

Thông báo

16. Nghiên cứu sinh sau tiến sỹ về CNSH, di truyền và nhân giống thực vật
17. Malaysia tổ chức hội thảo về CNSH
18. Hội thảo sáng tạo cho vùng cận saharan Châu phi
19. Xrilanka tổ chức hội thảo GIAM
20. Ấn độ tổ chức hội thảo CNSH nông nghiệp quốc tế
21. Mời tham dự cuộc thi viết

Nhắc nhở về tài liệu

22. Công bố cơ sở dữ liệu về các nhà nghiên cứu trong nông nghiệp

FAO: Hy vọng hơn vào chủng giống lúa C4

Ông Nguyễn Nguru thư ký Ủy ban lúa quốc tế cho rằng, phát triển chủng lúa C4 hoặc các dạng tương tự đang nhận được sự ủng hộ rộng rãi và chúng ta khuyến nghị rằng các chính phủ thành viên và cộng đồng các nhà tài trợ nên ủng hộ toàn diện cho các nghiên cứu nhằm nâng cao hiệu quả quang hợp của cây lúa.

Ông Nguyễn đã đưa ra nhận xét này trong báo cáo về sự nỗ lực của khoa học quốc tế trong việc tăng cường hiệu quả cây lúa hoặc là những điều cần biết của các chuyên gia trong việc chuyển đổi lúa từ dạng cây lúa C3 sang C4. Trong đó C là lượng Các bon thu được trong quá trình quang hợp để cho cây lúa phát triển.

Ông Nguyễn giải thích, càng nhiều năng lượng mặt trời, khi cây lúa có thể quang hợp hiệu quả nó sẽ cho năng suất càng cao hơn. Chúng ta cần phải đáp ứng nhu cầu lương thực cho sự tăng trưởng của dân số thế giới. Dự báo đến năm 2030 dân số thế giới sẽ đạt mức 8,3 tỷ người. Theo đó, nhu cầu lúa gạo sẽ cần khoảng 771 triệu tấn.

Như vậy, đáp ứng nhu cầu về lúa gạo cho dân số thế giới đến năm 2030, sản lượng lúa gạo cần phải sản xuất thêm là 153 triệu tấn. Năm 2005 sản lượng lúa

gạo là 618 triệu tấn. Ông Nguyễn cho rằng, đây thực sự là thách thức to lớn bởi vì nguồn tài nguyên đất và nước (cho nhu cầu sản xuất lúa) ngày càng bị thu hẹp do ảnh hưởng của quá trình công nghiệp hoá và đô thị hoá. Vì vậy, để sản xuất lúa gạo bền vững cần phải tăng năng suất lúa trên một đơn vị diện tích (ha). Loại lúa C4 sẽ cho năng suất tốt nhất (cũng như lúa lai và các loại lúa khác), năng suất tăng khoảng 15-20%. Tuy nhiên, phải mất nhiều năm nữa loại lúa C4 mới có thể được sản xuất. Tới khi mà chúng ta bảo đảm chắc chắn rằng loại lúa này là an toàn cho người, động vật và môi trường.

Thành công của việc vẽ bản đồ gen lúa năm 2002 đã tạo ra cơ hội mới cho việc ứng dụng nguồn gen để tạo ra loại giống lúa mới có năng suất cao hơn, có sức kháng sâu bệnh tốt hơn, có chất lượng gạo ngon hơn và nó có khả năng sử dụng nước hiệu quả hơn.

Lợi thế của công nghệ sinh học trong tạo giống lúa cũng liên quan mật thiết đến độ an toàn sinh học, sự bảo tồn đa dạng hoá nguồn gen cũng như quyền sở hữu trí tuệ và tiếp cận nguồn gen. Về khía cạnh này, Uỷ ban lúa gạo quốc tế tin tưởng rằng việc tăng cường năng lực của mỗi quốc gia đang là yêu cầu khẩn cấp để bảo đảm rằng cuộc cải cách này sẽ mang lại lợi cho người dân địa phương và cũng không tác động xấu đến môi trường sống của nhân loại.

Đọc thêm nguyên bản tiếng Anh tại địa chỉ: <http://www.fao.org/newsroom/en/news/2006/1000379/index.html>.

Dupont và Bunge mở rộng hợp tác về nhiên liệu sinh học

Liên minh CNSH Bunge DuPont bao gồm công ty thành phần thực phẩm và thức ăn chăn nuôi và Hãng sản xuất hoá chất DuPont, vừa thông báo việc mở rộng hợp tác về đậu tương, ngoài các ứng dụng làm thực phẩm và các sản phẩm dinh dưỡng, đậu tương sẽ được sử dụng trong công nghiệp, làm nhiên liệu sinh học và các cơ hội phát triển khác. Việc liên minh này khai trương thương hiệu TREUS, một thương hiệu mới cho các sản phẩm đậu tương của mình đã phản ánh điều này. Trong các sản phẩm hiện đang nghiên cứu có một số giống đậu mới có thể trồng trên mọi khu vực địa lý và ở các vùng đất trồng cây lâu năm.

Những sản phẩm đậu nành mới này dự kiến sẽ được đưa ra vào năm 2007 bao gồm dầu đậu tương có hàm lượng axit oleic cao hơn và dầu đậu tương có hàm lượng axit oleic và axit stearic cao hơn. Những loại dầu này có thể sản sinh ra hàm lượng axit béo không có lợi (trans-fat) ở mức thấp, đây là thành phần tạo ra trong quá trình hydro hoá chuyển dầu thực vật từ thể lỏng sang thể bán lỏng hoặc rắn ở các thực phẩm đóng gói để chúng có thời gian sử dụng lâu dài như để sản xuất bánh kẹo, ngũ cốc ăn sáng. Họ cũng đưa ra các sản phẩm dầu rắn tốt hơn cũng như có thể tái chế, các sản phẩm thay thế xăng dầu không gây hại cho môi trường. Hiện liên minh này đang tiến hành nghiên cứu phát triển các giống đậu dùng để làm thức ăn với hàm lượng amino axit cao hơn.

Đọc thêm nguyên bản tại địa chỉ: http://vocuspr.vocus.com/VocusPR30/Newsroom/Query.aspx?SiteName=DupontNew&Entity=PRAsset&SF_PRAsset_PRAssetID_EQ=102994&XSL=PressRelease&Cache=False.

Đánh giá về quản lý nguồn nước của thế giới

Một phần ba thế giới đang lâm vào tình trạng thiếu nước, một phần tư thế giới sống trong tình trạng thiếu nước tự nhiên và các nguồn nước có xu hướng bị dùng quá nhiều, nhưng những vấn đề này vẫn cần có những giải pháp tổng thể. Đây là kết luận của báo cáo toàn diện về quản lý nước trong nông nghiệp, một nghiên cứu được đưa ra tại tuần lễ kỷ niệm về nước diễn ra tại Stockholm, Thụy Điển.

Với lượng nước ngầm đang ngày càng suy giảm, các nguồn nước đang cạn kiệt và lượng nước sử dụng trong nông nghiệp cao gấp 70 lần so với lượng nước sử dụng thông thường, báo cáo thúc giục các nhà hoạch định chính sách phải xây dựng các chính sách để đảm bảo lượng cung về nước một cách bền vững. Báo cáo này là một đánh giá được thực hiện trong 5 năm với sự

tham gia của 700 chuyên gia trong lĩnh vực quản lý nguồn nước. Với sự dẫn dắt của Viện quản lý nước quốc tế (IWMI), nghiên cứu đề xuất một số giải pháp đối với vấn đề thiếu nước hiện nay. Các giải pháp này bao gồm các chiến lược cho phép lượng nước sử dụng trong nông nghiệp giảm đi một nửa trong bối cảnh nông nghiệp vẫn phải cung cấp đủ lương thực cho thêm 2 đến 3 tỷ người.

Để xem thêm nghiên cứu này xin truy cập địa chỉ: http://www.iwmi.cgiar.org/Assessment/files_new/newsroom/CA%20Exco%20Brochure-1-final%20version.pdf.

Đọc bài báo có liên quan tại địa chỉ: <http://allafrica.com/stories/200608230511.html>.

Để biết thêm thông tin về tuần lễ nước sạch xin tham khảo: <http://www.worldwaterweek.org/>.

Tin châu phi

COMESA ký thoả thuận nâng cao sản lượng nông nghiệp tại Châu phi

Khối thị trường chung Đông và nam phi (COMESA) đã ký một thoả thuận với Mạng lưới phân tích chính sách nguồn tài nguyên tự nhiên và nông nghiệp thực phẩm (FANRPAN) để trao đổi thông tin về lương thực, nông nghiệp, chính sách các nguồn tài nguyên thiên nhiên và các vấn đề liên quan tới vùng cận saharan Châu phi (SSA). Thoả thuận này cũng sẽ tạo điều kiện cho việc tiến cận nghiên cứu và các tài liệu xuất bản về nông nghiệp.

Thoả thuận này sẽ cho phép hai tổ chức nói trên cùng phối hợp tăng cường sự hiểu biết về các hiệp định thương mại khu vực quốc tế và hỗ trợ việc thành lập các hiệp định thương mại quốc gia về nông nghiệp, hỗ trợ thành lập các chính sách quốc gia và khu vực, xây dựng hệ thống truyền thông và thông tin thị trường, thiết lập một cơ sở dữ liệu và xúc tiến các vấn đề cho nông dân.

Cả hai tổ chức trên đã đồng ý hợp tác với các tổ chức quốc gia, khu vực và quốc tế hoạt động trong khu vực trong việc xây dựng, triển khai và đánh giá các sáng kiến xây dựng năng lực nhằm đạt được tác động tối đa về các vấn đề hai bên quan tâm.

Để biết thêm thông tin xin liên hệ Daniel Otunge tại địa chỉ: dotunge@absafrica.org hoặc d.otunge@cgiar.org

Cây trồng làm phân xanh giúp làm tăng sản lượng cây trồng ở Nam phi

Sản lượng ngô ở Nam phi hiện đang bị ảnh hưởng bởi sự suy giảm độ màu của đất và sự xói mòn dinh dưỡng khiến cho đất bị cạn kiệt nitơ và do các hộ gia đình nhỏ ở đây không đủ khả năng sử dụng phân hoá học. Các nhà nghiên cứu từ Trung tâm nông lâm nghiệp thế giới và các đối tác quốc gia tại Zambia đã đưa ra một giải pháp hồi đầu những năm 90. Sau nhiều năm nghiên cứu về các giải pháp hco trồng trọt, họ đã phát hiện ra các loại cây gắn nitơ và phát triển nhanh như các loài Sesbania và Gliricidia, Tephrosia vogelli, có thể cải thiện đất hoang và thậm chí thay đổi cả cấu trúc của đất.

Đất để hoang với các loại cây "phân bón" nói trên xốp hơn và thoáng hơn, lớp cứng ít hơn và có khả năng giữ và thấm nước tốt hơn. ở Nam phi, người ta nhận thấy hệ thống xen canh ngô và Gliricidia thường xuyên cũng giúp ổn định sản lượng gần với hệ thống canh tác bón phân đầy đủ. Về vấn đề này, Bộ nông nghiệp Malawi đã hợp tác với các cơ quan của Liên hiệp quốc về giải pháp cây phân bón nông lâm như một chiến lược bền vững trong chiến lược chương trình tổng thể xây dựng một làng toàn cầu thiên niên kỷ ở nước này.

Để biết thêm thông tin xin tham khảo: <http://www.worldagroforestrycentre.org/news/default.asp?NewsID=FAA07246-6A5B-4525-AF74-AFA06E87C134>

và: <http://www.worldagroforestrycentre.org/news/default.asp?NewsID=6E5F4A43-38BA-47BE-9F8C-58D31E0307A6>.

INIBAP, TSBF-CIAT, IITA cùng hợp tác để cứu cây chuối

Mạng lưới quốc tế về cải tiến cây chuối và chuối lá (INIBAP), Viện phân bón và sinh thái đất nhiệt đới thuộc Trung tâm quốc tế về nông nghiệp nhiệt đới (TSBF-CIAT), Viện nông nghiệp nhiệt đới quốc tế (IITA) cùng với các cơ quan nghiên cứu nông nghiệp trong nước, Các tổ chức phi chính phủ và các đối tác thuộc khu vực tư nhân, đã cùng phối hợp giúp nông dân trồng chuối ở Vùng Hồ lớn của Châu phi.

Chuối và chuối lá là các nguồn cung quan trọng về lương thực và thu nhập cho người dân nông thôn trong suốt mùa nhiệt đới ẩm ướt, tuy nhiên vùng Hồ lớn châu phi là nơi mà loại cây này giữ vai trò quan trọng hơn cả. Các tổ chức trên hy vọng sẽ xây dựng lại ngành công nghiệp chuối và chuối lá thông qua các dự án do Tổng giám đốc về hợp tác phát triển của Bỉ tài trợ. Dự án do INIBAP dẫn dắt sẽ phát triển các cơ chế tiếp cận hiểu biết và tri thức, áp dụng chúng để đáp ứng nhu cầu trong nước, sử dụng chúng để giải quyết, trên cơ sở thử nghiệm, các vấn đề ở góc độ trang trại, cộng đồng và các vấn đề về tổ chức. TSBF-CIAT sẽ phát triển một chiến lược kết hợp

quản lý tài nguyên thiên nhiên, nâng cao dinh dưỡng, tiếp cận các thị trường để nâng cao khả năng phục hồi của hệ kinh tế nông nghiệp. IITA sẽ phát triển và phổ biến các công nghệ để thúc đẩy sự bền vững của hệ thống sản xuất chuỗi.
đọc thêm nguyên bản tại địa chỉ: [http://www.inibap.org/news/ressources/File/cialca\(1\).pdf](http://www.inibap.org/news/ressources/File/cialca(1).pdf).

ICARD, WAGENINGEN hợp tác vì WANA

ICARD và Trung tâm nghiên cứu và trường đại học WAGENINGEN, Hà lan mới khai trương hợp tác về khoá học ngắn hạn trong lĩnh vực hạt giống và các nguồn di truyền thực vật. Các modum khác nhau sẽ được hợp tác tổ chức tại các vùng khác nhau của Tây á và Bắc phi (WANA); tại Karaj, Iran vào tháng 11/2006; tại Addis Ababa, Ethiopia vào năm 2007. WAgeningen UR đang tiến hành các chương trình đào tạo quốc tế ngắn hạn trong các lĩnh vực có liên quan tới CNSH, nhân giống, hạt giống trong vài năm. Hiện tổ chức này đang thúc đẩy hoạt động tại các khu vực khác nhau.

Để biết thêm thông tin xin truy cập: http://www.icarda.org/Training_opp.htm and http://www.wi.wur.nl/UK/newsagenda/agenda/Plant_genetic_resources_and_seeds_policies_conservation_and_use.htm
hoặc liên hệ Niels P. Louwaars tại: niels.louwaars@wur.nl.

Tin Châu Mỹ

ARS hướng tới việc sử dụng virut côn trùng chống sâu bướm hại khoai tây

Bệnh sâu bướm hại khoai tây (potato tuber moth) là một vấn đề nghiêm trọng đối với những người trồng khoai tây: ấu trùng bướm ăn lá và củ khoai tây, phá hoại mùa màng và làm giảm sản lượng. Do đó Sở nghiên cứu nông nghiệp Mỹ - Bộ nông nghiệp Mỹ (USDA-ARS) đang chuyển sang các biện pháp khác để khắc phục bệnh này. Một biện pháp sử dụng đó là dùng granulovirút, một loại virut giết chết sâu bướm. Khi ăn phải virut này, một nguồn bệnh đặc biệt cao không ảnh hưởng tới các côn trùng khác, tới con người hay động vật có vú nhưng lại giết chết ấu trùng trong vòng từ 10 đến 20 ngày. Chỉ có một số loài có quan hệ gần gũi với sâu bướm là bị nhiễm granulovirút và đây trở thành một biện pháp kiểm soát sinh học hấp dẫn.

Các nhà khoa học của ARS đang xác định công thức thuốc trừ sâu sinh học granulovirus mà nông dân có thể phun vào cây trồng trước khi thu hoạch. Mặc dù Granulovirút đã được sử dụng ở một số nước nhưng hiện vẫn chưa được bán trên thị trường Mỹ và các nghiên cứu được thực hiện để tìm hiểu về khả năng gây bệnh trước khi thu hoạch. Các biện pháp kiểm soát sâu bướm hại khoai tây khác đang được tìm hiểu bao gồm việc sử dụng khuẩn Bt; hai loại giun tròn đặc biệt; và nấm *Muscodor albus*, loại nấm này thải ra các thành phần dễ bay hơi tự nhiên có thể tiêu diệt cả ấu trùng sâu bướm và bệnh sâu bướm khoai tây.

đọc thêm thông tin nguyên bản tại địa chỉ: <http://www.ars.usda.gov/is/pr/2006/060825.htm>.

Ngành trồng ớt của Jamaica đang phát triển nhờ vào hệ thống truy nguyên tốt hơn

Ngành trồng ớt của Jamaica đang hồi phục trở lại với một hệ thống truy nguyên tốt hơn nhằm đảm bảo rằng các lô hàng xuất khẩu không bị tấn công nghiêm trọng bởi sâu bệnh và ruồi. Loại sâu bệnh này có ảnh hưởng tới thân cây và quả, đã từng là nguyên nhân khiến cho ngành gần như phá sản; Nhờ vào hệ thống mới, ớt hiện là nguồn thu nhập chính mới đối với các hộ dân nhỏ trong khu vực.

Hệ thống này được giám sát bởi một nhóm chuyên trách về ớt quốc gia, nhóm này giám sát tác động của sâu bệnh hại ớt ở đây nhờ sử dụng một hệ thống thông tin địa lý (GIS) để dự báo sự bùng phát dịch; công nghệ hệ thống định vị toàn cầu (GPS) để phát hiện mùa và vùng không có bệnh, xác định các vùng bệnh; và một mạng lưới duy trì dựa trên web trải dọc 17 quận của đảo. Việc kiểm soát mở rộng tới cả việc kiểm dịch tại cảng và nơi đóng gói, giảm thiểu việc sử dụng thuốc trừ sâu, đào tạo nông dân và cải tiến việc quản lý sau thu hoạch.

Đọc thêm nguyên bản tại: <http://ictupdate.cta.int/index.php/article/articleview/572/1/102/>.

Braxin chia sẻ các lợi ích

Trong vài thập kỷ vừa qua, sản lượng nông nghiệp đã tăng lên đáng kể. Ví dụ công ty cung ứng quốc gia của Braxin (CONAB) ước tính rằng sản lượng gạo trong niên vụ 2005-2006 sẽ là 6.479 kg/ha so với 2.615 kg/ha thu hoạch được trong năm 1976-1977. Sự gia tăng này có thể là do cuộc cách mạng xanh giúp làm hiện đại hoá ngành nông nghiệp thông qua việc đưa vào các loại giống cải tiến, tưới tiêu và sử dụng hoá chất cũng như máy nông nghiệp. Do vậy nông nghiệp cũng trở thành cơ sở của một số ngành kinh tế và một phần lớn dân số sống phụ thuộc vào lợi

nhuận thu được từ hoạt động này. Chẳng hạn như thị trường thuốc trừ sâu ở Braxin hàng năm trị giá khoảng 4 tỷ USD.

Liệu lợi ích của nông nghiệp có được phân bố đồng đều giữa những người chơi hay không? Đại diện của nông dân cho rằng dân nông thôn là những người được lợi ít hơn từ lợi nhuận của nông nghiệp do chi phí sản xuất cao. Bà Reginaldo Minaré, Giám đốc pháp chế của Hiệp hội an toàn sinh học quốc gia Braxin (ANBio), đã thảo luận một số các tác động có thể của việc áp dụng cây trồng CNSH đối với việc chia sẻ lợi ích. Với việc đưa vào trồng các cây chuyển gen kháng sâu bệnh, virút và thuốc trừ sâu, chắc chắn ngành hoá nông sẽ là ngành mất thị phần nhiều hơn. Mặc dù số chi phí mà nông dân tiết kiệm được sẽ chi cho “thuế về công nghệ” của các công ty nhưng việc mở ra một thị trường mới trị giá hàng tỷ đôla sẽ không thể xảy ra nếu không có sự bàn cãi đáng kể.

Việc mở cửa thị trường này đem tới cơ hội cho nông dân, thông qua các tổ chức đại diện của họ, thúc đẩy các nghiên cứu chặt chẽ về chi phí sản xuất với các công nghệ hiện có, cho phép họ có sự chọn lựa thích đáng về thứ cần mua.

Để biết thêm thông tin xin tham khảo: <http://www.anbio.org.br/>

hoặc liên hệ: (rminare@uol.com.br).

Tin Châu á

Ấn độ: 62 giống bông lai Bt được đưa vào trồng đại trà, 106 giống hiện đang được trồng thử nghiệm với quy mô lớn.

Ủy ban phê chuẩn về kỹ thuật di truyền của Ấn độ - cơ quan quản lý về CNSH của nước này, mới đưa ra thông báo về tình trạng các giống bông lai Bt được cấp phép trồng đại trà ở các vùng khác nhau từ năm 2002-2006 và tình trạng các giống bông lai Bt được cấp phép trồng thử nghiệm với quy mô lớn (LST) trong năm thứ nhất và thứ hai trong niên vụ 2005-2006.

Theo báo cáo này, hiện có 62 giống bông lai Bt đã được phê chuẩn cho phép trồng đại trà.

Khoảng 96 giống bông lai Bt hiện đang được trồng thử nghiệm với quy mô lớn trong năm đầu tiên và 10 giống hiện đang được trồng thử nghiệm với quy mô lớn trong năm thứ hai. Tóm lại có khoảng 106 giống bông lai Bt sẽ được cấp phép cho trồng đại trà vào niên vụ tới theo “Hệ thống phê chuẩn dựa trên trường hợp” mới được đưa vào sử dụng của GEAC.

Để biết thêm chi tiết, xin tham khảo nguyên bản tại:

<http://www.envfor.nic.in/divisions/csurv/>

[geac/bt_cotton_approved0506.pdf](http://www.envfor.nic.in/divisions/csurv/geac/geac/bt_cotton_approved0506.pdf) và [http://www.envfor.nic.in/divisions/csurv/geac/](http://www.envfor.nic.in/divisions/csurv/geac/bt_cotton_LST0506.pdf)

[bt_cotton_LST0506.pdf](http://www.envfor.nic.in/divisions/csurv/geac/bt_cotton_LST0506.pdf)

Hoặc liên hệ: Bhagirath Choudhary Văn phòng ISAAA khu vực Nam á tại:

b.choudhary@isaaa.org.

Virút gây bệnh đốm vòng đu đủ vẫn là mối đe dọa lớn nhất đối với ngành đu đủ Thái Lan

Ông Surachat Jitsiripanitch, một nông dân trồng đu đủ ở Tỉnh Kanchanaburi của Thái Lan cho rằng nhu cầu về đu đủ ở các thị trường nước ngoài đang ngày càng tăng, tuy nhiên những người trồng đu đủ đang trong tình trạng thiếu cung do cây trồng này bị nhiễm vi rút gây bệnh đốm vòng (PRSV).

Ông Surachat cho biết: “chúng tôi đang trồng đu đủ mà không có bất cứ sự hỗ trợ nào từ phía chính phủ cũng như việc kiểm soát bệnh PRSV. Chúng tôi biết rằng đu đủ chuyển gen có thể chống chịu được bệnh PRSV nhưng chúng tôi không được sử dụng giống đu đủ này. Chúng tôi không có giải pháp nào cả... Nếu không có một chính sách rõ ràng của Chính phủ, nông dân Thái lan sẽ mất đi lợi thế cạnh tranh trên thị trường xuất khẩu cũng như trong nghiên cứu và phát triển công nghệ chuyển gen.”

Báo cáo tiếng Thái có thể xem thêm tại địa chỉ: <http://www.naewna.com>

Tin dịch từ Trung tâm thông tin CNSH Thái lan: <http://www.safetybio.com/>

Tin Châu âu

EU hạn chế trồng đậu tương chuyển gen tại Romani

Đậu tương chuyển gen RoundUp Ready đã được nông dân Rumania trồng với diện tích trên 85.000 ha (tương đương 210.035 mẫu) trong năm 2005, tuy nhiên Liên minh Châu âu đã ra lệnh cấm tạm thời đối với việc tăng diện tích trồng đậu tương CNSH khi nước này gia nhập EU từ 1/1/2007.

Trước yêu cầu này, một nhóm những người trồng trồng đậu tương của Rumania đang vận động để xin được giấy phép tạm thời từ EU cho phép trồng đậu tương CNSH. Mặc dù lời yêu cầu của họ có thể quá muộn đối với việc trồng loại cây này trong năm 2007 nhưng nhóm những người trồng đậu tương này hy vọng rằng sẽ được cấp phép tạm thời trong năm 2008.

Đọc thêm tại địa chỉ: <http://www.agriculture.com/>

[ag/story.jhtml;jsessionid=D510XNTSXYQMFQFIBQSCCAQ?](http://www.agriculture.com/ag/story.jhtml;jsessionid=D510XNTSXYQMFQFIBQSCCAQ?)

Tin nghiên cứu

Thể hiện thành công gen NAC giúp cây lúa chịu hạn, chống chịu stress

Khô hạn và mặn là hai stress phi sinh học quan trọng đối với sản xuất lúa và từ lâu đã được coi là mục tiêu hướng tới để tạo ra giống lúa tốt hơn. Để khắc phục những điều kiện bất lợi này, cây trồng phải phát triển các chiến lược hoá sinh và sinh lý như là bằng cách kích hoạt các gen liên quan tới stress và tổng hợp nhiều protein chức năng thay đổi. Việc biểu thị của các protein này được điều khiển bởi các nhân tố giải mã đặc biệt đó là NAM, ATAF và CUC (Viết tắt NAC). Sau khi thể hiện thành công gen NAC trong giống lúa Japonical Nipponbare, ông Honghong HU và các đồng nghiệp thuộc các trung tâm nghiên cứu khác nhau tại tỉnh Vũ Hán, Trung quốc cho biết “việc biểu hiện thành công một nhân tố giải mã NAM, ATAF và CUC (NAC) giúp làm tăng tính chống hạn và chịu mặn ở cây lúa”. Nghiên cứu của họ được đăng trên số ra mới nhất của Kỷ yếu học viện khoa học quốc gia.

Các nhà khoa học nhận thấy cây lúa chuyển gen có tính chịu hạn tốt hơn, và tỷ lệ đậu hạt cao hơn từ 22 đến 35% so với việc kiểm soát trên đồng ruộng trong điều kiện hạn nặng tại thời kỳ sinh sản. Cây lúa chuyển gen cũng cho thấy tính chịu hạn và chịu mặn tốt hơn trong giai đoạn sinh dưỡng. Trong mọi trường hợp, sự tăng trưởng và năng suất không bị ảnh hưởng bởi cây lúa chuyển gen bởi không có sự khác biệt đáng kể trong tỷ lệ quang hợp giữa cây chuyển gen và kiểm soát. Khi các nhà khoa học mô tả sơ lược hình thái gen biểu thị họ nhận thấy một số lớn các gen liên quan tới stress được điều chỉnh mạnh hơn ở cây chuyển gen. Tất cả những điều này cho thấy rằng công nghệ này có triển vọng trong việc cải tiến tính kháng hạn và mặn ở cây lúa.

Xin xem thêm nguyên bản tiếng Anh tại địa chỉ: <http://www.pnas.org/cgi/content/full/103/35/12987> hoặc tham khảo trích báo cáo tại: <http://www.pnas.org/cgi/content/abstract/103/35/12987>.

Nghiên cứu phân tử miRNA trong việc chống chịu stress của cây trồng

Khi gặp phải các điều kiện stress môi trường như khô hạn, kim loại nặng hoặc mặn, cây trồng phản ứng theo hướng chống chịu với sự thay đổi tiềm tàng. Một kết quả của stress này đó là việc tích lũy các hình thái oxygen kích hoạt (ROS) trong cây trồng, điều này có thể phá huỷ cây trồng và làm giảm sản lượng. ROS ảnh hưởng tới nhiều chức năng của tế bào như là gây hại cho các axit nucleic hoặc các protein thực vật quan trọng oxy hoá. Để chống lại việc tích lũy ROS, một số cây trồng đã thiết lập hệ thống chống oxy hoá, tuy nhiên những gen nào có liên quan tới hệ thống này và các cây trồng khác có thể bị thay đổi bởi hệ thống chống oxy hoá này để bảo vệ chúng từ những tổn thất của stress môi trường hay không?

Nghiên cứu cho thấy miRNAs có liên quan tới việc điều chỉnh tiến trình sinh lý học khác nhau trong cây trồng. miRNAs là một phân tử RNAs với khoảng 21 nucleotide điều chỉnh việc biểu thị gen. Một dạng miRNA là miR398 có chức năng như một chất chống oxy hoá người ta gọi đó là Cu/Zn superoxide dismutases (CSD1 and CSD2). Việc sản sinh ra CSD1 và CSD2 như thế nào được các tác giả Ramanjulu Sunkar và các đồng nghiệp thuộc trường đại học California, Riverside tìm hiểu trong nghiên cứu đăng trên tạp chí tế bào thực vật.

Độc giả của tạp chí có thể xem thêm tại địa chỉ: <http://www.plantcell.org/cgi/reprint/18/8/2051>.
Độc tóm tắt nghiên cứu thêm tại địa chỉ: <http://www.plantcell.org/cgi/content/abstract/18/8/2051>.

Thông báo

Nghiên cứu sinh sau tiến sỹ về CNSH, di truyền và nhân giống thực vật

Viện nghiên cứu lúa gạo quốc tế (IRRI) đang tìm kiếm một nghiên cứu sinh cho chương trình nghiên cứu CNSH cho bộ phận giống thực vật, di truyền và CNSH để phát triển các công cụ và nghiên cứu mạng lưới điều khiển gen cũng như cơ chế biểu sinh. Yêu cầu đối với các ứng viên:

- 1/ có bằng tiến sỹ về sinh học phân tử/di truyền
- 2/ có hiểu biết sâu sắc về di truyền, sinh học phân tử, tin sinh
- 3/ Có kiến thức sâu rộng về các phương pháp PCR
- 4/ Có khả năng làm việc trong môi trường đa chủng tộc, đa ngành.

Thông thạo tiếng Anh hoặc đã có kinh nghiệm học tập hay làm việc ở một nước nói tiếng Anh.

Để biết thêm chi tiết xin tham khảo: <http://www.irri.org/jobs/international.asp>.

hoặc liên hệ: Ms. Selene M. Ocampo at s.ocampo@cgiar.org

Malaysia tổ chức hội thảo về CNSH

Hội thảo về CNSH: tạo sự giàu có và thịnh vượng ở Malaysia, được tổ chức tại Malaysia vào ngày 21/9/2009 tại Trung tâm thương mại thế giới Putra (PWTC), Kuala Lumpur, Malaysia. Hội

thoả sẽ tìm hiểu về mối liên hệ giữa phát triển kinh doanh và công nghệ, bao gồm các chủ đề về quyền sở hữu trí tuệ, thương mại hoá công nghệ và tài trợ cùng với xây dựng quỹ đầu tư. Để biết thêm thông tin xin tham khảo: <http://www.bic.org.my/downloads/Biotechnology-gtim.pdf>.

Hội thảo sáng tạo cho vùng cận saharan Châu phi

Hội thảo mạng lưới sáng tạo trong các dịch vụ tư vấn nông nghiệp lần thứ ba (AAS) là một phần trong nỗ lực thúc đẩy và tăng cường trao đổi kinh nghiệm và bài học về AAS tại Vùng cận saharan Châu phi. Diễn đàn sẽ được tổ chức từ ngày 24-27/9 tại khách sạn Africana, Kampala, Uganda. Hội thảo có sự tham gia của 140 đại biểu từ 19 nước Châu phi đang triển khai các phương pháp tiếp cận sáng tạo và các kinh nghiệm về tiếp cận khuyến nông. Chủ đề của hội thảo lần này là "thúc đẩy sáng tạo trong việc cung cấp dịch vụ tư vấn nông nghiệp, tập trung vào việc trao quyền cho nông dân và định hướng thị trường. Để biết thêm thông tin: <http://www.naads.or.ug/news.php?id=75>.

Xrilanka tổ chức hội thảo GIAM

Từ ngày 25-27/9/2006, tại Colombo, Xrilanka sẽ diễn ra hội thảo quốc tế về vẽ bản đồ các vùng được tưới nước trên toàn cầu. Hội thảo nhằm tập trung các chuyên gia về ứng dụng hệ thống GIS và định vị từ xa để trình bày, thảo luận và cải tiến các sản phẩm và các phương pháp luận, đặc biệt là việc vẽ bản đồ các vùng được tưới tiêu, phân phát các sản phẩm GIAM, các dữ liệu, phương pháp, kỹ năng... Để biết thêm thông tin xin truy cập: <http://www.iwmidsp.org/iwmi/giam-workshop/>.

Ấn độ tổ chức hội thảo CNSH nông nghiệp quốc tế

Ủy ban CNSH thực phẩm ILSI và ILSI- ấn độ cùng với chính phủ ấn độ sẽ tổ chức hội thảo quốc tế về những tiến bộ khoa học gần đây trong CNSH nông nghiệp: chia sẻ kinh nghiệm và tri thức trong hai ngày 20-30/9/2006 tại Niu Đêli, ấn độ. Hội thảo sẽ đánh giá những diễn biến mới nhất trong CNSH nông nghiệp, đánh giá về việc các biện pháp nhân giống thông thường có thể được hỗ trợ bởi các công cụ công nghệ hiện đại để vượt qua các rào cản về sản lượng trong các loại cây trồng khác nhau cũng như cải tiến chất lượng và dinh dưỡng thực phẩm nhằm đạt được mục tiêu đảm bảo an ninh lương thực ở ấn độ.

Để biết thêm thông tin xin liên hệ: <http://india.ilsa.org/About+Us/forthcomingactivities.htm>

Hoặc liên hệ Ms. Rekha Sinha: ilsindia@nda.vsnl.net.in.

Mời tham dự cuộc thi viết

Tạp chí tiếng anh của Đức là entwicklung & laendlicher raum (e+lr)/nông nghiệp và phát triển nông thôn (a+rd) mời các sinh viên sau đại học và tiến sỹ tham gia cuộc thi viết, tập trung vào 8 chủ đề trong lĩnh vực phát triển nông nghiệp và phát triển nông thôn. 7 tạp chí có tiếng nhất sẽ đăng bài viết của entwicklung & laendlicher raum (e+lr) vào tháng 2/2007. Giải thưởng trị giá 400 euro. Bài viết tập trung trả lời câu hỏi đặt ra là "chúng ta cần có những chính sách nông nghiệp gì để đạt được mục tiêu phát triển thiên niên kỷ cho người nghèo (MDG 1)?" Để biết thêm thông tin về chủ đề này xin tham khảo: http://www.agricta.org/about/020806_Wettbewerb%20Ausschreibg1.pdf.

Hạn chót xin tham dự là 6/10/2006

Nhắc nhở về tài liệu

Công bố cơ sở dữ liệu về các nhà nghiên cứu trong nông nghiệp

Cơ sở dữ liệu thông tin về các nhà nghiên cứu nông nghiệp ở vùng cận tây á (iran, Pakistan và Thổ Nhĩ Kỳ) đã được đưa lên trên mạng. Đây là một công cụ hữu hiệu tạo thuận lợi cho việc trao đổi thông tin giữa các nhà nghiên cứu trong khu vực nói trên. Các nhà khoa học có thể điền mẫu đơn cung cấp thông tin tại địa chỉ: <http://www.aarinena.org/database/form.htm>.

hoặc truy cập dữ liệu tại: <http://www.aarinena.org/database/index.htm>.